

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-PT

Ngày 21 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Văn Thịnh

Các Thẩm phán:

Bà Bùi Thị Thảo

Ông Nguyễn Đức Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Trần Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2022/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1991 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm ..., xã Cồn T1, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hùng C và bà Phạm Thị L (đã chết); có vợ Đào Thị Minh N và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, bị cáo chấp hành xong ngày 20/4/2019; bị bắt, tạm giam từ ngày 07/11/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án có 02 bị cáo; 03 người đại diện hợp pháp của bị hại không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án liên quan đến kháng cáo của bị cáo được tóm tắt như sau:

Phạm Văn B, Lê Văn Đ, Trần Văn T và anh Phạm Văn H đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 22 giờ ngày 17/3/2021, Phạm Văn B tới nhà chị Vũ Thị T1, sinh năm 1977, trú tại khối ..., thị trấn Bình M, huyện K, tỉnh Ninh Bình chơi. Tại đây anh H và Nguyễn Văn G, sinh năm 1984, trú tại xóm ..., xã Kim H1, huyện K, tỉnh Ninh Bình có nói chuyện với B, M1 (chưa rõ lai lịch) và T2. Do thấy H có biểu hiện say rượu nên M1 bảo H “*Mày ra ngoài đi, lúc khác anh em mình nói chuyện*” nên H ra về đến cổng nói với chị T2 “*Bà có tin tý nữa tôi cho bọn này lên đường hết không?*” (ý nói báo Công an) sau đó G chở H về. Chị T2 đã thuật lại nhiều lần câu nói của H cho B khiến B bức bối. B gọi cho Lê Văn Đ nói “*Mày có thấy thằng H đâu không?*” Nếu thấy mày đánh gãy chân nó cho anh, tội vạ đâu anh chịu” và “*Nó về đây thì mày giữ nó lại, đừng cho nó về, anh về luôn*” sau đó B đi về nhà Đ. Trên đường đi B gặp và bảo G đi chở H lên nhà Đ để B trả tiền đầu lọc tiếng mà H cầm cố vào buổi chiều cùng ngày, G đồng ý. G đến cầu TH thuộc xóm ..., xã Cồn T1, huyện K gặp H đón và chở H đến nhà Đ. Khi B đến nhà Đ có Trần Văn T và nhiều người khác đang ở đó chơi và sử dụng ma túy. B đi vào bếp lấy 01 kéo sắt cầm trên tay và nói “*Đ. mẹ thằng H D này láo thật, về đây chết với tao*”, khi đến bếp thấy 01 suốt cửa bằng kim loại nên B để kéo lại và cầm suốt cửa bằng tay phải đi ra ngoài.

Lúc này G chở H bằng xe mô tô đến đi ngang qua trước mặt B và dừng lại ở sân nhà Đ. Thấy H đến, B dùng suốt cửa gỗ 01 cái vào đầu gối bên phải và nói “*H mày biết tội gì chưa?*”, H nói lại “*Em có làm gì đâu anh B?*”. Khi đó xe của G tiến lên, B dùng tay trái túm lưng áo của H kéo về phía B và dùng tay phải cầm suốt cửa đánh vào ngực H khiến H bị ngã nghiêng bên trái, đập phần người phía dưới bên trái xuống sân, H dùng tay chống đỡ phần thân người phía trên. B tiếp tục dùng suốt cửa chọc 02 cái vào bụng bên trái của H, H đứng dậy định bỏ chạy thì B túm lưng áo của H dùng gối phải thúc một cái vào hông của H, dùng suốt cửa chọc vào lưng của H và đập một cái vào cánh tay của H. Bị đánh H ngồi bệt xuống sân chân phải duỗi thẳng chân trái co lên tay phải chống xuống đất về phía sau, tay trái bỏ trên đầu gối chân trái và nói “*Em xin anh*”. B nói “*Vào trong nhà quỳ xuống thì tao tha*” rồi B đi vào trong bếp.

Cùng lúc đó, Nguyễn Văn D, sinh năm 1997 trú tại khối ..., thị trấn Bình M, huyện K chở Đ bằng xe mô tô về thấy B vừa đánh H xong đang đi vào bếp. Do nghe B điện thoại trước đó về việc đánh H nên Đ đi ngang qua trước mặt dùng chân phải đá mạnh vào mặt bên trái của H khiến H nghiêng người sang phải, tay phải chống xuống sân. Dơ chân phải lên cao lấy gót chân đạp mạnh 01 phát vào ngực bên trái của H làm cho H ngã ngửa về phía sau, cả phần thân người phía sau đập xuống sân. Đ tiếp tục dơ chân định đánh H thì được can ngăn nên dừng lại đi vào bếp. Sau khi bị Đ đánh, H nằm ngửa trên sân dùng hai khuỷu tay chống đỡ thân người phía trên, hai mắt nhắm hờ và nói “*Anh B ơi, em xin anh, em biết lỗi của em rồi, anh đừng đánh em nữa*”.

Quan sát thấy H lần lượt bị B và Đ đánh, Trần Văn T đang đứng phía sau bên trái của H dùng chân phải đang đi giày thể thao đá mạnh vào vùng đầu bên phải của H khiến H từ từ nằm ngửa ra sân, hai chân duỗi thẳng, hai tay dang ra hai bên, mắt trợn ngược bất động. B từ trong bếp ra sân thấy H nằm trên sân nói *“Thằng kia tao bảo mày vào nhà mà mày không vào à?”* thấy vậy T dùng chân phải đá nhẹ 02 cái vào hông bên trái của H và nói *“Dậy vào nhà đi kìa”* nhưng H không có phản ứng gì. B tưởng H giả vờ nên nói *“Đ.mẹ thằng kia giả vờ à?”* rồi lại gần dùng suốt cửa gỗ 02 cái vào mắt cá chân bên phải của H, dùng tay trái tát 01 cái vào mặt H và dùng chân phải đá nhẹ vào mang tai H nhưng không thấy H phản ứng. Lúc này Nguyễn Minh Đ1, sinh năm 1975 trú tại xóm ..., xã Kim Đ2, huyện K đi từ trên nhà ra nói *“Sao đông người thế mà để đánh nó vậy”* thấy tim H đập nhẹ nên Đ2 dùng tay ấn vào lồng ngực hô hấp cho H. Biết H ngất thật B nói *“Lấy nước hắt vào mặt cho nó tỉnh”*, Đ và Vũ Văn T3, sinh năm 1989 trú tại xóm ..., xã Kim M3, huyện K múc nước hắt vào mặt của H nhưng H không phản ứng. Mọi người đưa H vào nhà đặt H nằm xuống để sơ cứu sau đó đưa đi cấp cứu tại Phòng khám tiểu khu 4 tại xã Cồn T1, huyện K trên đường đi đến Bệnh viện đa khoa huyện K, tỉnh Ninh Bình thì H đã tử vong.

Ngày 18/3/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định tử thi để xác định nguyên nhân tử vong của Phạm Văn H.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 328/KLGD-PC09-PY ngày 18/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Nguyên nhân chết của Phạm Văn H: Chấn thương sọ não trên người có sử dụng ma túy và còn ở nồng độ cao. Cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể Phạm Văn H do tác động của vật tày gây nên”*.

Theo yêu cầu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình đã có công văn số 202 ngày 19/5/2021 trả lời: *“Chấn thương sọ não là chấn thương do ngoại lực tác động phá vỡ chức năng bình thường của não bộ. Đối với trường hợp của Phạm Văn H có sử dụng ma túy và còn ở nồng độ cao ngay trước thời điểm xảy ra xô sát khiến cho các mạch máu giãn căng rất mạnh, tại thời điểm xảy ra xô sát khi bị ngoại lực tác động vào vùng đầu, mặt làm tổ chức não trong hộp sọ bị rung lắc dẫn đến vỡ mạch máu não (nhánh thông sau của đa giác Willis) gây chảy máu màng mềm lan tỏa hai bán cầu đại não dẫn đến tử vong. Các vết tổn thương vùng đầu mặt trên cơ thể Phạm Văn H (như ghi nhận trong kết luận giám định pháp y số 328/KLGD-PC09-PY ngày 18/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình) đều có thể dẫn đến tử vong của Phạm Văn H.*

Bản kết luận giám định số 2182/C09-P4,T1 ngày 09/4/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *“Nồng độ còn trong máu của Phạm Văn H là*

278,3mg/100ml máu; tìm thấy Morphine, Codein, MAM là những chất chuyển hóa của Heroine và Opiat trong cơ thể; trong mẫu phủ tạng, dịch dạ dày, máu không tìm thấy các chất độc thường gặp”.

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T 07 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 07/11/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 23 tháng 01 năm 2022 bị cáo Trần Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo với lý do mức án của bị cáo như bản án sơ thẩm đã tuyên nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, vị trí, vai trò, mức độ tham gia của bị cáo và hành vi nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T 6 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 07/11/2021.

Bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 23 tháng 01 năm 2022 bị cáo Trần Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn T là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án; lời khai của người làm chứng; vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y tử thi số 328/KLGĐ-PC09-PY ngày 18/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do đều là các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và xuất phát từ nguyên nhân Phạm Văn B cho rằng Phạm Văn H có lời nói đe dọa sẽ báo Công an bắt, nên B đã điện cho Đ tìm H để đánh. Khoảng 23 giờ ngày 17/3/2021 tại nhà Lê Văn Đ tại xóm ..., xã Cồn T1, huyện K, tỉnh Ninh Bình, Phạm Văn B đã có hành vi dùng tay phải cầm suốt cửa đánh vào ngực H khiến H bị ngã nghiêng, đập phần người phía dưới bên trái xuống sân. B tiếp tục dùng suốt cửa chọc 02 cái vào bụng bên trái của H, H đứng dậy định bỏ chạy thì B túm lưng áo của H dùng gối phải thúc một cái vào mông của H, dùng suốt cửa chọc vào lưng của H và đập một cái vào cánh tay của H, làm cho H phải ngồi bệt xuống sân. Cùng lúc đó, Đ đi đến dùng chân phải đá mạnh vào mặt bên trái của H khiến H nghiêng người sang phải. Đ tiếp tục dơ chân phải lên cao lấy gót chân đạp mạnh 01 phát vào ngực bên trái của H làm cho H ngã ngửa về phía sau.

Trần Văn T có mặt tại nhà Đ, chứng kiến B và đánh H, mặc dù không có sự bàn bạc từ trước, nhưng sau khi H ngã ngửa về phía sau thì T đã có hành vi dùng chân đá một phát vào vùng đầu của H.

Hậu quả Phạm Văn H bị chấn thương sọ não và sau đó tử vong trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn T xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội “Hủy hoại tài sản” đã được xóa án tích nhưng không chịu lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà lại phạm tội mới thuộc tội phạm rất nghiêm trọng. Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 22.000.000 đồng được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm

d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt 07 năm 09 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa gia đình bị cáo xuất trình *Giấy nhận tiền* (có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã Cồn Thoi ngày 22/3/2022) xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ số tiền 28.000.000 đồng cho gia đình bị hại như quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên; đồng thời xuất trình biên lai thu 1.700.000 đồng án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0002356 ngày 19/4/2022 là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới xuất hiện tại cấp phúc thẩm. Mặt khác xét tính chất và vai trò của bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi nhìn thấy các bị cáo B và Đ đánh, đá người bị hại nhiều lần làm bị hại ngã đập xuống sân, không thể ngồi dậy được, thì bị cáo T mới tham gia đá một phát vào người bị hại, xét bị cáo T không được bàn bạc từ trước tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, tính chất mức độ tham gia có giới hạn, do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự để cá thể hóa hình phạt, đồng thời bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật. Kháng cáo của bị cáo Trần Văn T được chấp nhận, vì vậy cần sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo **Trần Văn T** 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/11/2021.

Ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo bồi thường xong toàn bộ số tiền

28.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

Ghi nhận gia đình bị cáo đã nộp số tiền 1.700.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và số tiền án phí dân sự theo biên lai thu tiền số A A/2021/0002356 ngày 19/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí: Bị cáo Trần Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 21/4/2022./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng KTNV THA (02 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND huyện K (05 bản);
- VKSND huyện K (01 bản);
- Chi cục THADS huyện K (01 bản);
- Công an huyện K (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Trại tạm giam (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP(03 bản).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Văn Thịnh